

Số: 332/2023/QĐST-HNGĐ

Ba Đình, ngày 12 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nguyệt*

*Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Bá Xuân*

*2. Bà Nguyễn Thị Thụy*

Căn cứ vào các Điều 144; khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213; Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 51; Điều 55; Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 59 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 191/2023/TLST – HN&GD ngày 27 tháng 03 năm 2023 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2023/QĐXX-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 99/2023/QĐHPT-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Bà Nguyễn Thị L và ông Phạm Văn C có Trích lục kết hôn số 487/2023, số 1050/1983 ngày 26 tháng 9 năm 1983 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân quận B, thành phố Hà Nội. Tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

## **1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

**Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1962; HKTT: 34 ngách B N, phường P, quận B, thành phố Hà Nội (số cũ: P8 B3 tập thể máy nước N, phường P, quận B, Hà Nội); Nơi ở: Chung Cư A, phường T, Quận L, Hà Nội.

**Bị đơn:** Ông Phạm Văn C, sinh năm 1961; HKTT và nơi ở : 34 ngách B N, phường P, quận B, thành phố Hà Nội (số cũ: P8 B3 tập thể máy nước N, phường P, quận B, Hà Nội).

## **2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân:

Bà Nguyễn Thị L và ông Phạm Văn C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên xác nhận có 03 con chung là Phạm Anh Q, sinh ngày 11/12/1983 và Phạm Văn L1, sinh ngày 06/3/1986, Phạm Văn D, sinh ngày 24/4/1994 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nhà ở: Hai bên xác nhận tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn hai bên tự lo chỗ ở.

- Về các khoản vay nợ: Hai bên xác nhận không vay nợ nhau, không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**3. Về án phí:** Bà Nguyễn Thị L tự nguyện chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí sơ thẩm được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu số 0007629 ngày 27 tháng 3 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

**4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

### ***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Chi Cục THA dân sự quận Ba Đình;
- UBND quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nguyệt